

Số: 2461/BC-UBND

Mường Kim, ngày 09 tháng 12 năm 2025

## BÁO CÁO

**Tình hình quản lý, sử dụng biên chế hành chính,  
sự nghiệp năm 2025, kế hoạch năm 2026**

(Trình kỳ họp thứ 5 HĐND xã khoá XXI, nhiệm kỳ 2021-2026)

Thực hiện Chương trình kỳ họp thứ 5 (kỳ họp thường lệ), HĐND xã khoá XXI, nhiệm kỳ 2021-2026, UBND xã báo cáo tình hình quản lý, sử dụng biên chế hành chính, sự nghiệp năm 2025, kế hoạch năm 2026 nội dung cụ thể như sau:

### I. VIỆC QUẢN LÝ, SỬ DỤNG BIÊN CHẾ CÔNG CHỨC TRONG CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC HÀNH CHÍNH VÀ SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC TRONG ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP

#### 1. Số biên chế được giao, số biên chế hiện có

##### 1.1. Số biên chế được giao

Tổng số biên chế hành chính, sự nghiệp được UBND tỉnh giao năm 2025: 465 biên chế. Trong đó: Biên chế hành chính: 47 biên chế; Biên chế sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo: 418 biên chế; Hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP của Chính phủ: 28 biên chế (hành chính 03 biên chế; sự nghiệp NSNN cấp 25 biên chế).

##### 1.2. Số biên chế hiện có mặt

Tổng số cán bộ, công chức, viên chức và người lao động hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP của Chính phủ có mặt đến ngày 01/12/2025 là 450 người. Trong đó: Biên chế hành chính: 40 biên chế; Biên chế sự nghiệp giáo dục và đào tạo: 410 biên chế; Hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP của Chính phủ: 28 biên chế.

- Về trình độ chuyên môn cán bộ, công chức xã:

+ Sau đại học: 04 người chiếm 10%, Đại học: 36 người chiếm 90%. Nam: 30 người chiếm 75%, Nữ: 10 người chiếm 25%. Dân tộc thiểu số: 24 người chiếm 60%. Đảng viên: 39 người, chiếm 97,5%.

+ Về trình độ LLCT: Cao cấp: 7 người, chiếm 17,5%; Trung cấp: 31 người chiếm 77,5%.

+ Về trình độ QLNN: Chuyên viên chính: 4 người chiếm 10%; Chuyên viên: 35 người chiếm 87,5%.

- Về trình độ chuyên môn của viên chức sự nghiệp giáo dục và đào tạo:

+ Sau đại học 01 người chiếm 0,2%, Đại học 358 người chiếm 87,3%, Cao đẳng 26 người chiếm 6,34%, Trung cấp 25 người chiếm 6,1%. Nam 145 người chiếm 35,4%, Nữ 265 người chiếm 64,6%. Dân tộc thiểu số 203 người chiếm 49,5%. Đảng viên 255 người, chiếm 62,2%.

+ Về trình độ LLCT: Trung cấp 52 người chiếm 12,7%.

+ Về trình độ QLNN: Chuyên viên 34 người chiếm 8,3%.

## **2. Công tác thực hiện bố trí, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức và thực hiện chế độ công chức, viên chức**

### **2.1. Công tác thực hiện bố trí, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức**

Công tác bố trí, sử dụng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được UBND xã triển khai thực hiện đảm bảo theo đúng quy định; về cơ bản đội ngũ công chức, viên chức của xã có trình độ chuyên môn phù hợp với khung năng lực của vị trí việc làm và được sắp xếp, bố trí theo vị trí việc làm theo các văn bản của bộ, ngành, UBND tỉnh phê duyệt<sup>1</sup>.

### **2.2. Công tác đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức**

Sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, căn cứ vào thực trạng đội ngũ cán bộ, công chức và kết quả khảo sát nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng của các cơ quan, đơn vị, UBND xã ban hành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2026, trong đó chú trọng tới công tác quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng gắn với quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ, công chức cho từng năm.

Số cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo phù hợp với chuyên môn, vị trí công việc và nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng của đơn vị. Trong năm 2025, UBND xã xây dựng báo cáo tổng kết công tác đào tạo bồi dưỡng năm 2025; kế hoạch đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2026; Phối hợp Trung tâm Giáo dục thường xuyên - Hướng nghiệp tỉnh Lai Châu tổ chức thực hiện mở 02 lớp/150 học viên tham gia lớp bồi dưỡng tiếng dân tộc (*Dân tộc Mông*) theo Quyết định số 920/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ năm 2025 cho đối tượng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn xã.

<sup>1</sup> Quyết định số 2440/QĐ-UBND ngày 22/9/2025 của UBND tỉnh Lai Châu về việc phê duyệt tạm thời Danh mục vị trí việc làm các phòng chuyên môn, Trung tâm Phục vụ hành chính công, Ban chỉ huy Quân sự cấp xã; Quyết định số 2659/QĐ-UBND ngày 21/10/2025 của UBND tỉnh Lai Châu về việc điều chỉnh, bổ sung danh mục vị trí việc làm ban hành kèm theo Quyết định Quyết định số 2440/QĐ-UBND ngày 22/9/2025 của UBND tỉnh về việc phê duyệt tạm thời danh mục vị trí việc làm các phòng chuyên môn, Trung tâm Phục vụ hành chính công, Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã.

### **2.3. Chế độ tiền lương và các khoản phụ cấp**

Công tác quản lý và sử dụng quỹ tiền lương được UBND xã thực hiện đảm bảo chặt chẽ kịp thời đúng quy định, đảm bảo quyền lợi của cán bộ, công chức, viên chức. Kết quả thực hiện nâng bậc lương đợt 2 năm 2025 cho 83 cán bộ, công chức, viên chức (trong đó: *nâng lương thường xuyên: 57 người, nâng lương trước thời hạn 21 người, hưởng phụ cấp thâm niên 02 người, nâng mức phụ cấp thâm niên vượt khung 3 người*). Trình Hội đồng nâng lương tỉnh nâng bậc lương thường xuyên đối với 01 cán bộ thuộc diện Đảng ủy UBND tỉnh quản lý.

Các chế độ phụ cấp khác: Phụ cấp chức vụ lãnh đạo, công vụ, khu vực, ưu đãi theo nghề, độc hại nguy hiểm... được thực hiện đảm bảo kịp thời theo đúng quy định hiện hành.

### **2.4. Việc giải quyết cho cán bộ, công chức nghỉ hưu, thôi việc, kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức**

Việc giải quyết cho cán bộ, công chức nghỉ hưu, thôi việc được thực hiện đúng quy định. Kết quả thực hiện: Tổng số cán bộ, công chức, viên chức nghỉ chế độ thôi việc theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP và Nghị định số 67/2025/NĐ-CP của Chính phủ: 06 người; Giải quyết chế độ thôi việc theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP của Chính phủ đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã: 26 người.

Từ 01/07/2025 đến ngày 01/12/2025 không có cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật.

### **3. Công tác bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức, bố trí số lượng cấp phó theo quy định**

Công tác bổ nhiệm kiện toàn đội ngũ cán bộ lãnh đạo thuộc các cơ quan, đơn vị, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND xã được thực hiện theo đúng quy trình và theo phân cấp quản lý cán bộ.

Ủy ban nhân dân xã thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị. Công chức, viên chức được bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định; việc bổ nhiệm công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý các cơ quan, đơn vị căn cứ vào nguồn cán bộ quy hoạch, lựa chọn giới thiệu nhân sự trên cơ sở nhận xét đánh giá, tín nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị, đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét bổ nhiệm. Số lượng cấp phó của các cơ quan, đơn vị được bố trí theo quy định. Kết quả trong năm 2025, UBND xã bổ nhiệm 30 người, trong đó: bổ nhiệm tại các phòng chuyên môn xã: 06 người, các đơn vị trường học thuộc

sự nghiệp GD&ĐT: 31 người (*Tiếp nhận và bổ nhiệm 28 người, bổ nhiệm lại 03 người*).

UBND xã thực hiện bố trí số lượng cấp phó các phòng chuyên môn trực thuộc UBND xã bình quân mỗi phòng có 01 Phó Trưởng phòng. Đối với đơn vị sự nghiệp bố trí không quá 02 cấp phó. Tính đến ngày 01/12/2025 số lượng cấp phó tại các cơ quan, đơn vị là 20 người (*cơ quan hành chính 03 người, các đơn vị trường học trực thuộc sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo 17 người*). Không có cơ quan, đơn vị nào thừa cấp phó theo quy định.

## **II. ĐÁNH GIÁ CHUNG VIỆC QUẢN LÝ, SỬ DỤNG BIÊN CHẾ TRONG CÁC CƠ QUAN HÀNH CHÍNH, ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP**

### **1. Ưu điểm**

Việc quản lý, sử dụng biên chế của UBND xã được thực hiện đảm bảo theo đúng phân cấp, đúng thẩm quyền và đúng quy trình. Căn cứ chỉ tiêu biên chế được UBND tỉnh giao, UBND xã trình Ban Thường vụ Đảng ủy xét duyệt và giao chỉ tiêu cụ thể biên chế hành chính, sự nghiệp cho từng cơ quan, đơn vị trực thuộc, bố trí sắp xếp vị trí việc làm của cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên đảm bảo phù hợp với trình độ, chuyên ngành đào tạo và sở trường, năng lực công tác đúng vị trí việc làm.

Công tác quản lý cán bộ công chức, viên chức thực hiện đúng quy định về quản lý cán bộ công chức, viên chức trên cơ sở Luật cán bộ công chức và Luật viên chức.

Trong công tác quản lý sử dụng biên chế của các cơ quan, đơn vị đã bố trí vị trí việc làm cho công chức, viên chức, nhân viên phát huy được hiệu quả công việc, phù hợp với chuyên môn đào tạo, năng lực công tác. Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có ý thức phấn đấu vươn lên trong công tác luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm trước nhiệm vụ công việc được giao, đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với Nhân dân, tự nghiên cứu tài liệu, học tập đồng nghiệp hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Chế độ, chính sách đối với công chức, viên chức được thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, kịp thời theo quy định của pháp luật. Việc bố trí, luân chuyển cán bộ, công chức, viên chức thực hiện đảm bảo theo đúng quy định; việc sắp xếp, bố trí vị trí việc làm phù hợp chuyên môn, chuyên ngành đào tạo nhằm phát huy đúng năng lực, sở trường công tác, tạo môi trường công tác tốt cho cán bộ, công chức, viên chức phát triển.

Các cơ quan, đơn vị thực hiện việc quản lý và sử dụng công chức, viên chức theo đúng quy định. Thống kê thực trạng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và

nhiệm vụ cụ thể của từng cán bộ, công chức, viên chức để phân công nhiệm vụ, bố trí công tác phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ.

## **2. Những tồn tại hạn chế trong tổ chức thực hiện**

Một số ít cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ chuyên môn không đúng với chuyên ngành được đào tạo, một số lĩnh vực mới tiếp cận nên còn nhiều lúng túng dẫn đến chất lượng tham mưu trong công việc chưa cao.

## **3. Nguyên nhân**

Sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, UBND xã tiếp nhận nguyên trạng số biên chế được UBND tỉnh giao từ các phòng, ban chuyên môn của cấp huyện cũ và các xã trước sáp nhập. Công chức chuyên môn kiêm nhiệm thêm nhiều nhiệm vụ khác nhau, trong đó có những nhiệm vụ chưa được qua đào tạo, vừa làm vừa phải nghiên cứu học hỏi.

Năng lực, trình độ chuyên môn của một số đội ngũ cán bộ cấp xã cũ trước sáp nhập còn nhiều hạn chế, chưa phát huy được tính năng động, chủ động sáng tạo trong công việc được giao.

## **4. Các giải pháp khắc phục**

Tăng cường công tác giáo dục chính trị, nâng cao nhận thức Chủ nghĩa Mác-Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối chủ chương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, chăm lo giáo dục phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Tổ chức rà soát, đánh giá chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, trên cơ sở đó xây dựng quy hoạch bố trí sử dụng, đào tạo bồi dưỡng từng chức danh cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên ở từng vị trí việc làm.

Rà soát trình độ đào tạo, năng lực của công chức, viên chức để có kế hoạch sắp xếp, bố trí sử dụng phù hợp với vị trí việc làm và yêu cầu nhiệm vụ. Có biện pháp tinh giản biên chế đối với những cán bộ, công chức, viên chức không hoàn thành nhiệm vụ, không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ (*phẩm chất, năng lực, sức khỏe*), những người dôi dư do sắp xếp lại tổ chức.

Khuyến khích đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chủ động tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao trình độ, năng lực công tác đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, đồng thời chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc việc bồi dưỡng, tự bồi dưỡng bắt buộc, thường xuyên đối với đội ngũ hàng năm.

## **III. PHƯƠNG ÁN GIAO BIÊN CHẾ VÀ NHIỆM VỤ NĂM 2026**

### **1. Phương án giao biên chế năm 2026**

Năm 2025, Ủy ban nhân dân xã thực hiện giao biên chế đối với các cơ quan, đơn vị phù hợp với cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ. Biên chế công chức đã được giao kịp thời để các cơ quan, đơn vị chủ động bố trí, quản lý, sử dụng biên chế hợp lý. UBND xã thực hiện giao biên chế đối với các cơ quan, đơn vị năm 2026 cụ thể như sau:

(Có phụ lục I, II kèm theo)

## 2. Nhiệm vụ trọng tâm năm 2026

Tiếp tục kiểm tra, rà soát đội ngũ công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị chưa đạt chuẩn về trình độ chuyên môn, trình độ lý luận chính trị cử đi đào tạo nâng cao trình độ đảm bảo đúng tiêu chuẩn quy định, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Thực hiện công tác quy hoạch, bổ nhiệm, điều động, luân chuyển cán bộ, công chức, viên chức theo quy định phân cấp quản lý cán bộ.

Thực hiện tốt chế độ, chính sách khen thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Đồng thời có chế tài xử lý nghiêm đối với công chức thiếu trách nhiệm và vi phạm pháp luật.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở của cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan, đơn vị trên địa xã.

Trên đây là báo cáo tình hình quản lý, sử dụng biên chế hành chính, sự nghiệp năm 2025, kế hoạch năm 2026 của UBND xã Mường Kim trình kỳ họp thứ 5 (kỳ họp thường lệ) HĐND xã, khóa XXI, nhiệm kỳ 2021-2026./.

### Nơi nhận:

- Thường trực HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Ban Văn hóa - Xã hội HĐND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Lưu: VT, VHXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Vũ Văn Nội**

**Phụ lục I**  
**Giao biên chế cán bộ, công chức và lao động hợp đồng năm 2026**  
(Kèm theo Báo cáo số 2461/BC-UBND ngày 09/12/2025 của Ủy ban nhân dân xã Mường Kim)

STT	Cơ quan, đơn vị	Biên chế cán bộ, công chức	Hợp đồng lao động theo NĐ 111	Ghi chú
	<b>Tổng số</b>	<b>40</b>	<b>3</b>	
1	Văn phòng HĐND-UBND xã	12	3	
2	Phòng Kinh tế	13		
3	Phòng VH-XH	8		
4	Trung tâm Phục vụ hành chính công	4		
5	Ban Chỉ huy Quân sự xã	3		



**Phụ lục II**  
**Giao biên chế viên chức sự nghiệp khác và sự nghiệp giáo dục và lao động hợp đồng năm 2026**  
*(Kèm theo Báo cáo số 2461/BC-UBND ngày 09/12/2025 của Ủy ban nhân dân xã Mường Kim)*

STT	Cơ quan, đơn vị	Biên chế viên chức			Hợp đồng lao động thực hiện công việc hỗ trợ, phục vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP		
		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó	
			Sự nghiệp giáo dục (năm học 2025 - 2026)	Sự nghiệp khác		Sự nghiệp giáo dục (năm học 2025 - 2026)	Sự nghiệp khác
	<b>Tổng</b>	<b>427</b>	<b>418</b>	<b>9</b>	<b>26</b>	<b>25</b>	<b>1</b>
1	Trung tâm Dịch vụ tổng hợp	9		9	1		1
2	Trường Mầm non Mường Kim	61	61		7	7	
3	Trường Tiểu học Mường Kim	89	89		2	2	
4	Trường THCS Mường Kim	51	51		2	2	
5	Trường Mầm non Tà Mung	38	38		2	2	
6	Trường PTDTBT Tiểu học Tà Mung	48	48		2	2	
7	Trường PTDTBT THCS Tà Mung	29	29		2	2	
8	Trường Mầm non Pha Mu	13	13		1	1	
9	Trường TH&THCS Pha Mu	24	24		2	2	
10	Trường Mầm non Tà Hừa	20	20		1	1	
11	Trường PTDTBT Tiểu học Tà Hừa	26	26		2	2	
12	Trường PTDTBT THCS Tà Hừa	19	19		2	2	

